

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ THIÊN ĐỊA NHÂN

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ THIÊN ĐỊA NHÂN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THIEN DIA NHANINVESTMENTAND INTERNATIONAL TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: THIEN DIA NHAN INVEST

2. Mã số doanh nghiệp: 0108462419

3. Ngày thành lập: 10/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, Tòa CT3, Tổ hợp TMDV và Căn hộ The Pride, Khu đô thị mới An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0933.898.222

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
2.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
3.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
4.	Xây dựng nhà không để ở	4102
5.	Xây dựng công trình thủy	4291
6.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
7.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
8.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
9.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
10.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
11.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
12.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; Dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản.	6820
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
14.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
15.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
16.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
17.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621

18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
19.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
20.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
21.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
23.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
24.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
25.	Sản xuất giày, dép	1520
26.	Bán buôn thực phẩm	4632
27.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
29.	Bán buôn đồ uống	4633
30.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
31.	Phá dỡ	4311
32.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
34.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
35.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
36.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
37.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062

38.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu - Sản xuất súp và nước xuyết; - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: Đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; - Sản xuất gia vị, nước chấm, nước sốt như sốt madonnê, bột mù tạt và mù tạt; - Sản xuất dấm; - Sản xuất mật ong nhân tạo và kẹo; - Sản xuất thực phẩm chế biến sẵn dễ hỏng như: Bánh sandwich, bánh pizza tươi. - Sản xuất các loại trà dược thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); - Sản xuất men bia; - Sản xuất nước cốt và nước ép từ thịt, cá, tôm, cua, động vật thân mềm; - Sản xuất sữa tách bơ và bơ; - Sản xuất các sản phẩm trứng, albumin trứng; - Sản xuất muối thanh từ muối mua, bao gồm muối trộn i ốt; - Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo; - Sơ chế, làm sạch, sấy khô tổ yến;	1079
39.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
40.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
41.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
42.	Cơ sở lưu trú khác	5590
43.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
44.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
45.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
46.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
47.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
48.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
49.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
50.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
51.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
52.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
53.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
54.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
55.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
56.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622(Chính)
57.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623

58.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
59.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
60.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
61.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
62.	Xây dựng nhà để ở	4101
63.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
64.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
65.	Xây dựng công trình điện	4221
66.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
67.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223

6. Vốn điều lệ: 26.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN CÔNG NHIÊN	Khu hành chính 6, Phường Liên Bảo, Thành phố Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	130.000	1.300.000.000	5,000	026079000175	
			Tổng số	130.000	1.300.000.000	5,000		
2	TRẦN VĂN HÙNG	Thôn Ô Mễ, Xã Trảng An, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	130.000	1.300.000.000	5,000	035082000666	
			Tổng số	130.000	1.300.000.000	5,000		
3	VŨ HẢI QUANG	Tổ 45, Phường Yên Ninh, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.340.000	23.400.000.000	90,000	060969332	
			Tổng số	2.340.000	23.400.000.000	90,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ HẢI QUANG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc*

Sinh ngày: *26/09/1980*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *060969332*

Ngày cấp: *20/04/2010*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Yên Bái*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ 45, Phường Yên Ninh, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tổ 45, Phường Yên Ninh, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội